

Bản án số: 108/2017/ HSST
Ngày 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Phúc Định**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Xuân Phong** và bà **Vũ Thị Xuyên**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Mai Hương** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Phương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại Phòng xử án, Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2017/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 05/7/1997, tại UB, Quảng Ninh; Trú tại: Thôn Tân Yên, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn P và bà Đỗ Thị Q; Vợ con chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 23/9/2017, tại cửa quán bar Paradise, thuộc tổ 2, khu 1, phường TS, thành phố UB, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố UB, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại lòng bàn tay phải của Đ 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu tại lòng bàn tay trái 01 điện thoại iPhone 5 màu trắng vàng, thu tại túi quần sau bên phải đang mặc của Đ 01 ví da màu đen, bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ và tiền mặt 4.350.000đ (bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Ngoài ra, còn tạm

giữ của Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen trắng biển số 14Z1-131.85.

Kết luận giám định số 606/GĐMT ngày 26/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng, trong gói nilon màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn Đ là ma túy loại methamphetamine trọng lượng 1,49g (*một phẩy bốn chín gam*).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/9/2017, Đ đang chơi với bạn ở quán bar Paradise thì nhận được điện thoại của người quen tên là C (*không biết tên lai lịch cụ thể*) hỏi mua 01 gói ma túy đá, Đ đồng ý và hẹn gặp C ở cửa quán bar. Sau đó Đ gọi điện cho một người quen khác nhà ở Hải Phòng bảo đến quán bar Paradise đưa cho Đ 01 gói ma túy đá giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Khoảng 20 phút sau, người này mang ma túy đến bán cho Đ với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Đ nhận ma túy rồi vào quán đợi C đến. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ nhận được điện thoại của C, Đ cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi ra cửa quán bar để bán cho C, đúng lúc này lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng trên.

Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng 18 giờ ngày 18/9/2017, Nguyễn Văn Đ đang ở nhà của mình (*thôn Tân Yên, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh*) thì nhận được tin nhắn qua điện thoại của anh Nguyễn Đức K hỏi mua 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền ma túy đá. Đ đồng ý và hẹn anh K đến bãi cát bỏ hoang cách nhà mình khoảng 400m để bán ma túy. Tại đây Đ đã bán cho anh K một gói ma túy giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) rồi K mang về sử dụng hết.

Tại bản cáo trạng số 112/KSĐT-HS ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị như sau:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 18; khoản 3 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/9/2017.

- Áp dụng điểm b Điều 41 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 76 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số: 606/GĐMT và sim điện thoại số 01686864170; truy thu của bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để sung quỹ nhà nước; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 4.350.000đồng (*bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người làm chứng.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/9/2017, Đ cùng với bạn gái đang ngồi nghe nhạc ở trong quán bar Paradise thì nhận được điện thoại của người quen tên là C nhà ở khu vực Trường cơ giới thuộc phường PĐ, thành phố UB hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), Đ đồng ý và hẹn gặp C để bán ma túy đá cho C ở cửa quán bar Paradise. Sau đó Đ gọi điện cho một người quen khác nhà ở Hải Phòng, Đ lưu tên trong máy điện thoại là “A xinh gái” bảo đến quán bar Paradise bán cho Đ 01 gói ma túy đá giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Khoảng 20 phút sau, người này mang ma túy đá đến bán cho Đ với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Đ nhận ma túy đá rồi vào quán đợi C đến. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ nhận được điện thoại của C, Đ cầm gói ma túy đá trong lòng bàn tay phải rồi đi ra cửa quán bar Paradise để bán cho C, đúng lúc này lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ ma túy đá trong tay Đ. Mục đích Đ mua ma túy đá là để bán kiếm lời.

Ngoài hành vi trên, khoảng 18 giờ ngày 18/9/2017, Nguyễn Văn Đ đang ở nhà tại thôn Tân Yên, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh thì nhận được tin nhắn qua điện thoại của anh Nguyễn Đức K nhà ở gần cổng Trường cơ giới thuộc phường PĐ, thành phố UB hỏi mua 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền ma túy đá. Đ đồng ý và hẹn anh K đến bãi cát bỏ hoang cách nhà mình khoảng 400m để bán ma túy. Tại đây Đ đã bán cho anh K một gói ma túy giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Trước Hội đồng xét xử, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại cơ quan điều tra những người làm chứng khai có trong hồ sơ, thể hiện:

- Nguyễn Đức K khai: Khoảng 18 giờ, ngày 18/9/2017, do quen biết từ trước với Nguyễn Văn Đ nhà ở thôn Tân Yên, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh nên K đã nhắn tin bảo với Đ bán cho 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền ma túy đá. Đ đồng ý và hẹn K đến khu vực gần nhà Đ là bãi cát bỏ hoang cách nhà Đ khoảng 400m để bán ma túy. Tại đây K đã đưa cho Đ 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) và Đ đã bán cho K một gói ma túy đá. Sau đó K đi về nhà và lấy ma túy đá ra sử dụng một mình. Ngày 13/11/2017 Nguyễn Đức K đã bị Công an thành phố UB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Phạm Văn K và Nguyễn Văn T khai ngày 23/9/2017 chứng kiến việc cơ quan công an bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang cầm trong lòng tay phải 01 (một) túi nilon màu trắng (*thấy anh Đ khai là ma túy đá*) và thu giữ các vật chứng khác như: 01 điện thoại iPhone 5 màu trắng vàng, thu tại túi quần sau bên phải đang mặc của Đ 01 ví da màu đen, bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ và tiền mặt 4.350.000đ (*bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Ngoài ra, còn tạm giữ của Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider màu đen trắng biển số 14Z1-131.85.

- Hoàng Thị H khai có đi chơi cùng Nguyễn Văn Đ nhưng không biết việc Đ mua bán ma túy. Sau này mới biết cơ quan công an bắt quả tang Đ mua bán trái phép chất ma túy.

- Nguyễn Xuân N khai chiếc điện thoại Iphone 5 màu vàng trắng mà công an UB đang tạm giữ của Nguyễn Văn Đ là của N cho Đ mượn, N không biết Đ mua bán trái phép chất ma túy và cũng không liên quan đến việc phạm tội của Đ.

- Nguyễn Văn P khai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen trắng biển số 14Z1-131.85 mà công an UB đang tạm giữ của Nguyễn Văn Đ là của P cho Đ mượn, P không biết Đ mua bán trái phép chất ma túy và cũng không liên quan đến việc phạm tội của Đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phản ánh hành vi phạm tội của bị cáo về thời gian, địa điểm như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản kiểm tra điện thoại; Biên bản nhận dạng; Kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 22 giờ ngày 23/9/2017, tại khu vực trước cửa quán bar Paradise thuộc phường YT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,49g (*một phẩy bốn mươi chín gam*) ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán cho đối tượng tên là C, thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố UB bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Trước đó, khoảng 18 giờ ngày 18/9/2017, tại khu vực bãi cát gần nhà của Đ, thuộc thôn Tân Yên, xã HTĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn Đ đã bán cho anh Nguyễn Đức K một gói ma túy đá với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Trong vụ án này, có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ và đối tượng C mua ma túy của Nguyễn Văn Đ, nhưng quá trình điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Đức K có hành vi mua ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Đ và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố UB đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực hành vi, thực hiện hành vi độc lập nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với chính hành vi của mình, bị cáo do lười lao động, thấy lợi nhuận từ việc mua bán ma túy mang lại nên đã bất chấp pháp luật để phạm tội. Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, trừng trị riêng đối với

bị cáo, cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, lần phạm tội bị bắt quả tang vào ngày 23/9/2017 của Nguyễn Văn Đ là phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 18, khoản 3 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 BLHS còn hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo không có việc làm và không có thu nhập, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng:

- 01 ví da màu đen, bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ không liên quan đến việc phạm tội, Công an UB đã trả cho anh P là anh trai ruột của bị cáo, nên không đề cập xử lý.

- Chiếc điện thoại Iphone 5 màu vàng trắng, công an UB tạm giữ của Nguyễn Văn Đ là của N cho Đ mượn và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen trắng biển số 14Z1-131.85 công an UB tạm giữ của Nguyễn Văn Đ là của P cho Đ mượn. Công an UB đã trả điện thoại cho N và xe mô tô cho P, nên không đề cập xử lý;

- 01 (một) phong bì niêm phong số 606/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong có mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 (một) sim điện thoại số 01686864170, là công cụ phương tiện phạm tội và chất bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Truy thu số tiền 200.000đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho K, để sung công quỹ nhà nước. Đối với số tiền 4.350.000đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “***Mua bán trái phép chất ma túy***”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 18; khoản 3 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Đ** 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/9/2017).

Áp dụng: khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm thư số 606/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) sim điện thoại số 01686864170.

Truy thu của Nguyễn Văn Đ số tiền 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để sung quỹ nhà nước; Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 4.350.000đồng (*bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút, ngày 04/12/2017 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí).

Áp dụng: khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nguyễn Văn Đ. Báo cho bị cáo Nguyễn Văn Đ biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Phúc Định